

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 338/2021/HS-ST
Ngày: 28-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Bảo

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 322/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 322/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh P; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; con ông: Lê Văn V; con bà: Lê Thị K; vợ: Đỗ Thị H; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29-9-2021, đến ngày 08-10-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Những người đại diện theo pháp luật của bị hại (bị hại là ông Lưu Quang D (đã chết), sinh năm 1965; nơi cư trú trước khi chết: Số nhà 32A ô 18, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định

1. Chị Lưu Thị Mỹ D1 (con gái ông Lưu Quang D), sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu: Số nhà 32A ô 18, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định.

2. Anh Lưu Quang H1 (con trai ông Lưu Quang D), sinh năm 2001; nơi cư trú: Số nhà 32A ô 18, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Lưu Quang C, sinh năm 1957; nơi cư trú: Số nhà 133 đường C, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25-9-2021, ông Võ Văn H, sinh năm 1960, trú tại thôn D, xã X, thị xã S, tỉnh P thuê Lê Văn T (có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải bảo ôn, nhãn hiệu HINO, màu sơn trắng, BKS 78C - 088.27 cùng anh Thái Cao P, sinh năm 1993, trú tại thôn P, xã C, thị xã D, tỉnh P chở 1,5 tấn tôm hùm từ thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên đến cửa khẩu Thành Đạt, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi giao hàng xong T điều khiển xe đi về.

Khoảng 22 giờ ngày 27-9-2021, T điều khiển xe ô tô đi trên Quốc lộ 10, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định theo hướng từ tỉnh Thái Bình đến Big C Nam Định, trong điều kiện: Quốc lộ 10 là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách cứng phân chia thành hai chiều đường riêng biệt; mỗi chiều đường có hai làn đường được phân chia bằng vạch sơn trắng kẻ đứt đoạn ở giữa đường; trời tối có đèn cao áp chiếu sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, tầm nhìn không bị hạn chế; mật độ người và phương tiện tham gia giao thông vắng. T điều khiển xe đi cách mép đường bên phải khoảng 03-04m, với tốc độ khoảng 70km/h. Khi còn cách khu vực đường giao nhau giữa Quốc lộ 10 và đường Phù Nghĩa, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định khoảng 40m-50m thì đèn tín hiệu giao thông phía trước đang là màu đỏ. Lúc này T chỉ quan sát tín hiệu đèn giao thông để chờ sang đèn màu xanh mà không chú ý quan sát phía trước xem có người và phương tiện nào đang đi trong khu vực đường giao nhau không, đồng thời giữ nguyên tốc độ khoảng 65km/h - 70 km/h đi thẳng về phía trước vào khu vực đường giao nhau. Khi xe ô tô do T điều khiển còn cách khu vực giao nhau giữa Quốc lộ 10 và đường Phù Nghĩa khoảng 5m-7m thì đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh. T tiếp tục giữ nguyên tốc độ và điều khiển xe ô tô đi vào ngã tư thì phát hiện thấy ông Lưu Quang D đang điều khiển xe đạp đi trong khu vực đường giao nhau, trên chiều đường T đi theo hướng từ đường Phù Nghĩa đến đường Đệ Tứ (từ trái qua phải theo hướng đi của T), cách đầu xe ô tô khoảng 17m. T đạp phanh, đánh lái sang bên phải để tránh nhưng xe ô tô vẫn trượt về phía trước, phần ba đờ sóc phía trước bên trái xe ô tô xô vào phần giá đỡ hàng phía sau bên phải xe đạp làm ông D bị ngã ra đường. T và anh P cùng quần chúng nhân dân đã gọi xe cứu thương đưa ông D đi cấp cứu. Hậu quả: Ông D bị chấn thương sọ não, vỡ xương vùng cằm trái, ngày 28-9-2021 ông D tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Lấy mép đường bên phải đường Quốc lộ 10 hướng từ tỉnh Thái Bình đi Big C Nam Định là mép đường chuẩn. Tại hiện trường có hai dấu vết phanh của xe ô tô BKS 78C - 088.27 trên mặt Quốc lộ 10, vết có chiều hướng hơi xiên chéo, hướng

từ tỉnh Thái Bình đến Big C Nam Định và hướng từ giữa đường vào mép đường chuẩn. Một vết có kích thước dài là 17,5m, rộng là 45cm và một vết có kích thước dài là 11,6m, rộng là 45cm.

Xe ô tô BKS 78C-088.27 dừng đỗ trong khu vực ngã tư đường Quốc lộ 10 giao với đường Phù Nghĩa. Đầu xe hướng về phía Big C Nam Định và hướng vào mép đường chuẩn. Đuôi xe hướng về phía TP. Thái Bình và hướng ra dải phân cách cứng giữa đường Quốc lộ 10. Trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 70cm, trục bánh sau thứ nhất bên phải cách mép đường chuẩn 1,3m và trùng với cuối vết phanh, trục bánh sau thứ hai bên phải cách mép đường chuẩn 1,6m. Trục bánh sau thứ nhất bên trái trùng với cuối vết phanh.

Xe đạp màu vàng hồng đỗ ngả trái, nằm ngang đường Quốc lộ 10, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn, đuôi xe hướng ra giữa đường Quốc lộ 10. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn 70cm. Trục bánh sau cách mép đường chuẩn 1,45m.

Vết máu kích thước 20cmx7cm, tâm vết máu cách mép đường chuẩn 1m.

Khám nghiệm xe đạp màu vàng hồng: Tại khung kim loại giá đỡ hàng phía sau xe bị cong vênh, biến dạng, đẩy từ phải sang trái. Mặt ngoài má lốp, mặt trong thanh kim loại giá đỡ hàng, mặt ngoài chân bunn bánh xe sau có vết trượt xước.

- Khám nghiệm xe ô tô BKS: 78C-088.27: Tại mặt trước ba đèn sọc trước bị cong vênh, biến dạng, có nhiều vết xước hướng từ trước ra sau. Mặt trước lưới tản nhiệt phía trên ba đèn sọc có vết trượt mất bụi, hướng từ trái sang phải.

Sau khi xảy ra tai nạn, Lê Văn T đã đưa nạn nhân đi cấp cứu sau đó đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú.

Bản kết luận pháp y tử thi số 1278/GĐKTHS ngày 04-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Nạn nhân Lưu Quang D, sinh năm 1965 chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Do va đập.

Bản kết luận giám định số 1381/KLGD-PC09 ngày 25-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Xe ô tô BKS 78C-088.27 va chạm với xe đạp. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt trước ba đèn sọc trước bên lái (bên trái) xe ô tô BKS 78C-088.27 với mặt ngoài thanh kim loại giá đỡ hàng phía sau bên xích (bên phải) xe đạp.

Bản kết luận giám định số 1382/KLGD-PC09 ngày 25-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Tốc độ của xe ô tô BKS 78C-088.27 ngay tại thời điểm bắt đầu để lại dấu vết phanh thứ nhất (điểm đầu dấu vết phanh) ở lại hiện trường trong khoảng từ 55,7 km/h đến 59,6 km/h.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Lê Văn T đã tác động để vợ là chị Đỗ Thị H bồi thường cho gia đình ông Lưu Quang D 150.000.000 đồng. Đại

diện gia đình ông D là ông Lưu Quang C (anh trai ông D) đã nhận đủ số tiền trên và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Văn T.

Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Nam Định đã trả lại xe ô tô BKS 78C-088.27, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 bản sao giấy đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 thiết bị giám sát hành trình GPS cho người đại diện của chủ sở hữu xe ô tô BKS 78C-088.27 là anh Đỗ Xuân D, sinh năm 1984, trú tại khu phố P, phường X, thị xã S, tỉnh P. Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C cho Lê Văn T. Trả chiếc xe đạp mini, màu sơn vàng hồng cho người đại diện cho chủ sở hữu là ông Lưu Quang C.

Đối với thiệt hại về tài sản: Do xe ô tô BKS 78C-088.27 và chiếc xe đạp bị hư hỏng không đáng kể nên người đại diện cho chủ sở hữu không yêu cầu Lê Văn T phải bồi thường.

Bản cáo trạng số 324/CT-VKSTPNĐ ngày 25-11-2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Lê Văn T tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn T về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Khoảng 22 giờ ngày 27-9-2021, tại khu vực giao nhau giữa Quốc lộ 10 và đường Phù Nghĩa, phường Lộc Hạ, TP. Nam Định, Lê Văn T (có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải bảo ôn BKS 78C-088.27 đi trên Quốc lộ 10 theo hướng từ tỉnh Thái Bình đến BigC Nam Định do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, vi phạm khoản 3 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải, đã để phần ba đờ sóc phía trước bên trái xe ô tô xô vào phần giá đỡ hàng phía sau bên phải xe đạp do ông Lưu Quang D điều khiển làm ông D bị tử vong sau đó. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y tử thi và lời khai của người làm chứng, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

3.1. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.2. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú khai báo hành vi của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường dân sự cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về hình phạt:*

4.1. Về hình phạt chính:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người khác. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Văn T có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt; có khả năng tự cải tạo, vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

4.2. Về hình phạt bổ sung:

Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về phần dân sự:

Vấn đề dân sự giữa bị cáo với gia đình bị hại đã được giải quyết xong vì vậy không đặt ra để xem xét.

[6] Về án phí:

Bị cáo Lê Văn T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo (bị cáo đã bị tạm giữ từ 29-9-2021 đến 08-10-2021), thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Xuân Phú, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lê Văn T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự: Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Nam Định;
- Công an TP.Nam Định;
- UBND phường X, thị xã S, tỉnh P;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

PHẠM THỊ MAI ANH